

Số: 683 /QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 18 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch Tuyển sinh vào lớp 10
trung học phổ thông năm học 2025 - 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 723/TTr-SGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025 - 2026 (Kèm theo Kế hoạch).

Điều 2. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành thành phố có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này thực hiện nghiêm túc công tác Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025 - 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. / .*ml*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TT. TU, TT. HẸND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- VP UBND TP (3C);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, ND.

H

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Ngọc Diệp

Nguyễn Thị Ngọc Diệp





KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025 - 2026
(Kèm theo Quyết định số: 683 /QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2025
của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông đối tượng học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2024 - 2025 có nguyện vọng tiếp tục học trung học phổ thông ở các trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên quận, huyện và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có tuyển học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, bảo đảm phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quy định thi của Sở Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo an toàn, chính xác, công bằng, khách quan; đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện trong giai đoạn giáo dục cơ bản;
- Tuyển không vượt quá chỉ tiêu đã đăng ký, đảm bảo thực hiện phân luồng học sinh sau trung học cơ sở;
- Hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, công khai, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh;
- Không vận động, quyên góp, thu các khoản ngoài quy định khi tuyển sinh.

II. TUỔI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10

- Tuổi của học sinh vào lớp 10 là 15 tuổi (tính từ năm sinh đến năm đăng ký dự tuyển).
- Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.
- Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh là người khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở độ tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.
- Học sinh lưu ban không quá 03 lần trong cấp học trung học cơ sở.

III. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CÔNG LẬP

1. Phương thức và chỉ tiêu tuyển sinh

- a) Phương thức tuyển sinh: tuyển sinh bằng phương thức thi tuyển;
- b) Chỉ tiêu tuyển sinh.

Các trường trung học phổ thông công lập trên toàn thành phố tuyển sinh từ 60% đến 70% số học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở tại quận, huyện trên địa bàn thành phố và trong độ tuổi quy định.

2. Đối tượng tuyển sinh

a) Người học đã tốt nghiệp trung học cơ sở (chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên) tại các trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học (có cấp trung học cơ sở) trên địa bàn thành phố Cần Thơ trong độ tuổi theo quy định;

b) Đối với Trường Trung học phổ thông Thực hành Sư phạm thuộc Trường Đại học Cần Thơ được tuyển thêm đối tượng học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở ngoài thành phố trong độ tuổi theo quy định;

c) Người học đã tốt nghiệp trung học cơ sở từ năm học 2023 - 2024 trở về trước không được tham gia Kỳ thi Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025 - 2026 bằng hình thức thi tuyển.

3. Hồ sơ tuyển sinh

Thí sinh thực hiện quy trình sau:

- a) Đăng ký trực tuyến trên phần mềm tuyển sinh của Sở Giáo dục và Đào tạo;
- b) In phiếu thông tin đã đăng ký trực tuyến, ký tên xác nhận;
- c) Nộp tại trường trung học cơ sở nơi thí sinh đang học, gồm: Phiếu thông tin, 01 ảnh 3x4, 01 bản photocopy (không cần chứng thực) các giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);
- d) Thí sinh trúng tuyển vào trường trung học phổ thông công lập sẽ nộp hồ sơ nhập học theo quy định của nhà trường.

*** Lưu ý:**

- Trường hợp thí sinh không có điều kiện đăng ký trực tuyến có thể nhận mẫu phiếu đăng ký tại trường trung học cơ sở nơi thí sinh đang theo học để ghi thông tin đăng ký dự tuyển. Trường trung học cơ sở có trách nhiệm tiếp nhận phiếu và nhập thông tin vào phần mềm tuyển sinh của Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Thí sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tại các trường trung học cơ sở ngoài thành phố Cần Thơ nhận, ghi phiếu đăng ký và nộp tại trường trung học phổ thông đăng ký dự tuyển (Trường Trung học phổ thông Thực hành Sư phạm thuộc Trường Đại học Cần Thơ).



4. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, khuyến khích

a) Tuyển thẳng:

Tuyển thẳng vào lớp 10 các trường trung học phổ thông công lập đối với các đối tượng sau đây:

- Học sinh Trường Phổ thông Dân tộc nội trú;
- Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người (La Hủ, La Ha, Pà Thiên, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Ô Đu, Pu Péo, Si La, Rơ Măm, Cống, Brâu, Bó Y, Mảng, Cờ Lao);
- Học sinh là người khuyết tật;
- Học sinh trung học cơ sở đoạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kỳ thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật;
- Học sinh trung học cơ sở đoạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chọn cử.

b) Đối tượng được cộng điểm ưu tiên:

Điểm ưu tiên (tính theo thang điểm 10 (mười) của mỗi môn thi/bài thi) được cộng vào Điểm xét tuyển, cụ thể:

- Cộng 2,0 điểm cho các đối tượng:
 - + Con của liệt sĩ;
 - + Con của thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
 - + Con của bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
 - + Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
 - + Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
 - + Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
 - + Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng 8 năm 1945.
- Cộng 1,5 điểm cho các đối tượng:
 - + Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
 - + Con của thương binh mất sức lao động dưới 81%;
 - + Con của bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
 - + Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

- Cộng 1,0 điểm cho các đối tượng:

+ Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;

+ Người dân tộc thiểu số;

(Các dân tộc sau đây là dân tộc thiểu số: Tày, Thái, Mường, Khmer, Hoa, Nùng, Mông, Dao, Gia Lai, Ê Đê, Ba Na, Sán Chay, Chăm, Cơ Ho, Xơ Đăng, Sán Dìu, Hrê, Raglay, Mnông, Thổ, Xtiêng, Khơ Mú, Bru, Vân Kiều, Cơ Tu, Giáy, Tà Ôi, Mạ, Giê Triêng, Co, Chơ Ro, Xinh Mun, Hà Nhì, Chu Ru, Lào, La Chí, Kháng, Phù Lá);

+ Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

*** Lưu ý:**

- Học sinh thuộc từ hai nhóm đối tượng ưu tiên trở lên thì được cộng điểm ưu tiên thuộc nhóm đối tượng ưu tiên cao nhất;

- Học sinh đủ điều kiện tuyển thẳng được xem xét tuyển vào các trường trung học phổ thông có điều kiện thuận lợi để học sinh tham gia học tập và phù hợp với năng lực của học sinh.

c) Đối tượng được cộng điểm khuyến khích:

- Học sinh trung học cơ sở đoạt giải cấp thành phố các cuộc thi do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành thành phố có liên quan tổ chức tương ứng với các cuộc thi có tổ chức cấp quốc gia theo quy định ở điểm a khoản 4 mục III của Kế hoạch này;

- Điểm khuyến khích (tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi/bài thi) được cộng vào Điểm xét tuyển. Trong đó giải Nhất được cộng 1,5 điểm; giải Nhì được cộng 1,0 điểm; giải Ba được cộng 0,5 điểm;

- Học sinh thuộc từ hai đối tượng được cộng điểm khuyến khích trở lên thì được cộng điểm khuyến khích thuộc đối tượng cộng điểm khuyến khích cao nhất.

5. Tổ chức tuyển sinh

a) Đăng ký dự tuyển:

* Học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở tại các trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học (có cấp trung học cơ sở) trên địa bàn thành phố được đăng ký tối đa 05 nguyện vọng:

- Nguyện vọng 1: Trường Trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng;

- Nguyện vọng 2: Học sinh chỉ được chọn một trong hai hình thức sau để đăng ký:

+ Hình thức 1 (Nguyện vọng 2a): trường trung học phổ thông công lập thứ nhất trên địa bàn quận, huyện nơi học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc Trường Trung học phổ thông Thực hành Sư phạm thuộc Trường Đại học Cần Thơ;

+ Hình thức 2 (Nguyên vọng 2b): Trường trung học phổ thông công lập bất kỳ trên địa bàn thành phố. Các trường trung học phổ thông công lập được phép tuyển sinh theo hình thức 2 (Nguyên vọng 2b) không quá 5% so với chỉ tiêu tuyển sinh đã được duyệt. Thí sinh có điểm xét tuyển cao hơn điểm chuẩn trúng tuyển của trường đăng ký dự tuyển từ 10% điểm chuẩn trúng tuyển trở lên thì sẽ được xét nguyện vọng này. Nguyên vọng 2b được xét từ cao xuống thấp theo điểm xét tuyển của thí sinh;

- Nguyên vọng 3: Trường trung học phổ thông công lập thứ hai trên địa bàn quận, huyện nơi học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở (không trùng với trường trung học phổ thông công lập đã chọn ở nguyện vọng 2) hoặc Trường Trung học phổ thông Thực hành Sư phạm thuộc Trường Đại học Cần Thơ;

- Nguyên vọng 4: Trường trung học phổ thông công lập thứ nhất bất kỳ trên địa bàn thành phố (không trùng với trường trung học phổ thông công lập đã chọn ở nguyện vọng 2 và 3);

- Nguyên vọng 5: Trường trung học phổ thông công lập thứ hai bất kỳ trên địa bàn thành phố (không trùng với trường trung học phổ thông công lập đã chọn ở nguyện vọng 2, 3 và 4).

*** Lưu ý:**

- Quá trình xét tuyển sẽ ưu tiên theo thứ tự nguyện vọng: 1, 2, 3, 4, 5; thí sinh đã trúng tuyển thì không được thay đổi nguyện vọng khác (kể cả chuyển trường). Mỗi trường trung học phổ thông công lập tuyển tối thiểu 80% chỉ tiêu tuyển sinh đối với nguyện vọng 2a (trừ trường hợp số lượng thí sinh đăng ký không đủ chỉ tiêu hoặc điểm xét tuyển không bảo đảm ngưỡng chất lượng đầu vào của trường);

Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (điểm sàn) là mức điểm xét tuyển tối thiểu do trường trung học phổ thông quy định nhằm đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường. Theo đó, thí sinh phải có điểm xét tuyển bằng hoặc cao hơn điểm sàn mới được xét tuyển các nguyện vọng.

- Đối với những vùng giáp ranh giữa các địa phương (xã, phường, thị trấn; quận, huyện; tỉnh, thành phố), thí sinh đăng ký nguyện vọng theo địa bàn được áp dụng linh hoạt, hợp lý theo nguyên tắc tạo điều kiện thuận lợi cho việc di chuyển để tham gia học tập của học sinh.

* Học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở tại các trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học (có cấp trung học cơ sở) ngoài địa bàn thành phố được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng sau:

- Nguyên vọng 1: Trường Trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng (nếu học sinh đáp ứng đủ điều kiện dự thi theo quy định);

- Nguyên vọng 2: Trường Trung học phổ thông Thực hành Sư phạm.

* Học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở trong và ngoài địa bàn thành phố có thể tham gia tuyển sinh vào các trường trung học phổ thông tư thục, trung tâm giáo dục thường xuyên thành phố và các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên quận, huyện.

b) Môn thi, hình thức thi và thời gian làm bài:

- Môn thi: Toán, Ngữ văn và Ngoại ngữ (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp);
- Hình thức thi:

+ Môn Toán và Ngoại ngữ: Thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan kết hợp tự luận; mỗi thí sinh trong cùng phòng thi có một mã đề thi riêng; thí sinh làm bài thi phần trắc nghiệm trên Phiếu trả lời trắc nghiệm; kết quả làm bài của thí sinh trên Phiếu trả lời trắc nghiệm được chấm bằng phần mềm máy tính;

+ Môn Ngữ văn: Thi theo hình thức tự luận.

- Thời gian làm bài:

+ Môn Toán: 120 phút;

+ Môn Ngoại ngữ: 60 phút;

+ Môn Ngữ văn: 120 phút.

c) Nội dung thi: Trong phạm vi chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, chủ yếu là lớp 9.

d) Điểm thi, điểm xét tuyển:

- Điểm môn thi: Là tổng điểm thành phần của tất cả câu hỏi trong đề thi của từng môn thi. Điểm môn thi được cho theo thang điểm 10 (mười), làm tròn đến 02 (hai) chữ số thập phân;

- Điểm xét tuyển: Là tổng điểm của 03 (ba) môn thi với điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, đối tượng khuyến khích (nếu có). Thí sinh được xét trúng tuyển khi dự thi đủ các môn thi, không vi phạm quy định thi và không có môn thi nào bị điểm 0 (không).

$$Đ_{XT} = Đ_{Toán} + Đ_{Ngoại\ ngữ} + Đ_{Ngữ\ văn} + Đ_{Ưu\ tiên} + Đ_{Khuyến\ khích}$$

đ) Ngày thi;

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài
05 tháng 6 năm 2025	Sáng	Toán	120 phút
	Chiều	Ngoại ngữ	60 phút
06 tháng 6 năm 2025	Sáng	Ngữ văn	120 phút

e) Xét trúng tuyển bổ sung:

- Đối tượng: học sinh đã dự thi kỳ thi tuyển sinh năm học 2025 - 2026 và chưa trúng tuyển vào bất kỳ nguyện vọng nào đã đăng ký;

- Đơn vị xét trúng tuyển bổ sung: trường trung học phổ thông công lập tuyển sinh chưa đủ chỉ tiêu đã đăng ký;

- Điểm xét trúng tuyển bổ sung: là điểm xét trúng tuyển nguyện vọng sau cùng trong thứ tự xét nguyện vọng của trường xét trúng tuyển bổ sung.

- Hình thức:

+ Sau khi Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt kết quả tuyển sinh và hết hạn nộp hồ sơ nhập học của thí sinh vào trường mà thí sinh trúng tuyển, Hiệu trưởng các trường trung học phổ thông công lập rà soát chỉ tiêu đã đăng ký, đề nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt số chỉ tiêu tuyển sinh bổ sung (nếu có);

+ Hiệu trưởng các trường trung học phổ thông công lập thông báo số chỉ tiêu tuyển sinh bổ sung (được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt) và việc tổ chức xét bổ sung;

+ Thí sinh căn cứ thông báo của các trường có xét trúng tuyển bổ sung, thực hiện nộp đơn xét tuyển bổ sung (theo mẫu);

+ Hội đồng tuyển sinh của trường tổ chức xét trúng tuyển bổ sung theo Điểm xét tuyển, lấy từ cao xuống thấp đến đủ chỉ tiêu bổ sung. Trường hợp có nhiều thí sinh có cùng Điểm xét tuyển, Hội đồng tuyển sinh căn cứ và kết quả học tập, rèn luyện ở năm lớp 9 làm tiêu chí xét;

+ Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định phê duyệt kết quả trúng tuyển bổ sung.

- Phương thức thực hiện: Thực hiện trên phần mềm tuyển sinh;

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 15 tháng 7 năm 2025.

IV. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CHUYÊN LÝ TỰ TRỌNG

1. Phương thức, đối tượng tuyển sinh

a) Phương thức tuyển sinh:

Tuyển sinh vào lớp 10 Trường Trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng được thực hiện bằng phương thức thi tuyển và thi cùng thời gian với kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 các trường trung học phổ thông công lập.

b) Đối tượng tuyển sinh:

- Thí sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tại các trường trung học cơ sở trong hoặc ngoài thành phố đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định được đăng ký dự tuyển vào Trường Trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng;

- Thí sinh chỉ được đăng ký dự thi vào một trong các lớp chuyên: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, tiếng Anh, tiếng Pháp.

2. Điều kiện dự thi

a) Đối với thí sinh học tại các trường trung học cơ sở trên địa bàn thành phố: được công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2024 - 2025.

b) Đối với thí sinh học tại các trường trung học cơ sở ngoài địa bàn thành phố:

- Được công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2024 - 2025;

- Có điểm trung bình cuối năm học lớp 9 của môn chuyên đăng ký dự tuyển từ 8,0 trở lên. Đối với các lớp chuyên Vật lí, Hóa học, Sinh học thì điểm trung bình cuối năm học lớp 9 của môn Khoa học tự nhiên từ 8,0 trở lên; các lớp chuyên Lịch sử, Địa lí thì điểm trung bình cuối năm học lớp 9 của môn Lịch sử và Địa lí từ 8,0 trở lên.

3. Hồ sơ dự thi

a) Thí sinh được công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Thực hiện theo nội dung tại điểm a khoản 3 mục III của Kế hoạch này.

b) Thí sinh được công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở ngoài địa bàn thành phố Cần Thơ.

Đăng ký trực tiếp tại Trường Trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng, in thông tin đăng ký trực tuyến và ký tên xác nhận gửi trực tiếp cho Trường trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng kèm theo 01 ảnh 3x4 và bản sao (không cần chứng thực) các giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có). Sau khi trúng tuyển, thí sinh nộp hồ sơ nhập học theo quy định của nhà trường.

4. Tổ chức tuyển sinh

a) Vòng 1: Sơ tuyển

Học sinh đáp ứng đủ các điều kiện được quy định tại khoản 2 mục IV của Kế hoạch này được tham gia vào vòng sơ tuyển. Trường Trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng căn cứ hồ sơ dự thi, tổ chức sơ tuyển theo các tiêu chí sau:

- Kết quả học tập và rèn luyện cả năm của 04 năm học cấp trung học cơ sở;

- Minh chứng đã được công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở;

- Kết quả tham gia các hoạt động xã hội, thi tài năng trong phạm vi tổ chức của địa phương, toàn quốc, khu vực, quốc tế (nếu có).

Trường Trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng thành lập Hội đồng sơ tuyển, tổ chức sơ tuyển dưới sự giám sát của Sở Giáo dục và Đào tạo, tổng hợp kết quả sơ tuyển và báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày thi tuyển 10 ngày.

b) Vòng 2: Thi tuyển

- Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ và bài thi môn chuyên. Trường hợp môn chuyên là Ngữ văn, Toán hoặc Ngoại ngữ thì thi 02 bài: 01 bài thi môn không chuyên và 01 bài thi môn chuyên (mức độ yêu cầu cao hơn bài thi môn không chuyên);

- Hình thức thi môn chuyên: Theo hình thức tự luận. Riêng bài thi Ngoại ngữ được áp dụng các hình thức phù hợp để đánh giá các kỹ năng: nghe, đọc, viết. Đối với bài thi Tin học, thí sinh thi lập trình trên máy tính;

- Lớp chuyên, môn thi/bài thi chuyên;

Lớp chuyên	Toán	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Tin học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	Tiếng Anh	Tiếng Pháp
Môn thi/bài thi chuyên	Toán	Khoa học tự nhiên 1	Khoa học tự nhiên 2	Khoa học tự nhiên 3	Tin học	Ngữ văn	Lịch sử và Địa lí 1	Lịch sử và Địa lí 2	Tiếng Anh	Tiếng Pháp

- Thang điểm và hệ số điểm bài thi: mỗi bài thi được chấm theo thang điểm 10 (mười). Điểm các bài thi môn không chuyên tính hệ số 1; điểm bài thi môn chuyên tính hệ số 2; điểm toàn bài được làm tròn đến 02 (hai) chữ số thập phân;

- Thời gian làm bài thi môn chuyên: 150 phút;

- Lịch thi:

Ngày	Buổi	Bài thi	Thời gian làm bài
05 tháng 6 năm 2025	Sáng	Toán	120 phút
	Chiều	Ngoại ngữ	60 phút
06 tháng 6 năm 2025	Sáng	Ngữ văn	120 phút
07 tháng 6 năm 2025	Sáng	Các môn chuyên	150 phút

- Điểm khuyến khích: Học sinh trung học cơ sở đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi trung học cơ sở cấp tỉnh, thành phố được cộng điểm khi xét tuyển vào lớp chuyên nếu môn đoạt giải là môn chuyên mà học sinh đăng ký dự thi. Trong đó, giải Nhất được cộng 1,5 điểm; giải Nhì được cộng 1,0 điểm; giải Ba được cộng 0,5 điểm;

- Điểm xét tuyển: Điểm xét tuyển vào lớp chuyên là tổng số điểm của Điểm bài thi Ngữ văn + Điểm bài thi Ngoại ngữ + Điểm bài thi Toán + 2x Điểm bài thi chuyên + Điểm khuyến khích (nếu có);

$$D_{XT} = D_{Toán} + D_{Ngoại\ ngữ} + D_{Ngữ\ văn} + 2xD_{Chuyên} + D_{KK}$$

- Nguyên tắc xét tuyển: chỉ xét tuyển vào lớp chuyên đối với thí sinh đã dự thi đủ các bài thi, không vi phạm quy định thi trong kỳ thi tuyển sinh và mỗi bài thi phải đạt điểm từ 5,0 trở lên (chưa nhân hệ số đối với bài thi chuyên);



- Phương thức xét tuyển: Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào cho từng lớp chuyên (điểm sàn). Căn cứ điểm sàn và kết quả điểm bài thi của thí sinh, Hội đồng tổ chức tuyển sinh xác định điểm chuẩn trúng tuyển vào từng lớp chuyên. Trên cơ sở điểm chuẩn trúng tuyển, tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu từng môn chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì việc xét tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

- + Bài thi môn chuyên có điểm cao hơn;
- + Điểm trung bình cả năm lớp 9 của môn chuyên cao hơn;
- + Tổng điểm trung bình cả năm lớp 9 của các môn học có đánh giá bằng điểm số cao hơn.

*** Lưu ý:**

- Sau khi hoàn thành việc chấm bài thi tuyển vào các trường trung học phổ thông công lập và Trường Trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng, việc xét tuyển vào Trường Trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng (nguyện vọng 1) sẽ được thực hiện trước. Thí sinh đã trúng tuyển nguyện vọng 1 không được xét tiếp các nguyện vọng còn lại;

- Thí sinh dự thi nhưng không trúng tuyển vào Trường Trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng được hòa điểm bài thi không chuyên của các môn Ngữ văn, Toán và Ngoại ngữ cùng với các thí sinh không đăng ký dự thi nguyện vọng 1 để xét nguyện vọng 2;

- Thí sinh dự thi không trúng tuyển nguyện vọng 2 sẽ được xét tiếp các nguyện vọng còn lại theo thứ tự ưu tiên tại khoản 5 mục III của Kế hoạch này;

- Thí sinh dự thi nếu không trúng tuyển cả 05 nguyện vọng có thể đăng ký tuyển sinh tại các trường trung học phổ thông tư thục hoặc tại các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên quận, huyện hoặc các trường trung cấp, cao đẳng trên địa bàn thành phố.

V. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ THÀNH PHỐ CẦN THƠ

1. Phương thức, đối tượng, chỉ tiêu, tỷ lệ tuyển sinh

a) Phương thức tuyển sinh:

Tuyển sinh vào lớp 10 Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú thành phố Cần Thơ được thực hiện bằng phương thức xét tuyển.

b) Đối tượng tuyển sinh:

- Học sinh là người dân tộc thiểu số có nơi thường trú trong địa bàn thành phố Cần Thơ mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên (tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh) tại khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ (phường Châu Văn Liêm, phường Tân An, thị trấn Cờ Đỏ, xã Thới Xuân, xã Thới Đông, xã Đông Thắng);

- Học sinh là người dân tộc thiểu số có nơi thường trú trong địa bàn thành phố Cần Thơ mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên (tính đến ngày nộp hồ sơ) thuộc hộ nghèo, cận nghèo;

- Học sinh là người dân tộc thiểu số có nơi thường trú ngoài địa bàn thành phố Cần Thơ mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại:

+ Xã, phường, thị trấn khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quy định của cấp có thẩm quyền;

+ Xã, phường, thị trấn khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

c) Chỉ tiêu tuyển sinh: 105 học sinh.

2. Điều kiện và hồ sơ dự tuyển

a) Điều kiện dự tuyển:

- Thuộc đối tượng tuyển sinh theo quy định tại điểm b khoản 1 mục V của Kế hoạch này;

- Trong độ tuổi quy định;

- Ở nội trú theo quy định của nhà trường.

b) Hồ sơ dự tuyển, gồm:

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;

- Thẻ căn cước công dân (bản sao, xuất trình bản gốc để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực) hoặc giấy xác nhận thông tin về cư trú hoặc giấy thông báo số định danh cá nhân hoặc thông tin công dân trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại địa phương cấp hoặc căn cứ hợp pháp khác để xác nhận thông tin về cư trú;

- Học bạ cấp trung học cơ sở;

- Bản sao chứng thực hoặc bản chụp/photo kèm bản chính để đối chiếu bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học cơ sở tạm thời trong năm dự tuyển;

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

3. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên

a) Tuyển thẳng vào lớp 10 Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú thành phố Cần Thơ đối với các đối tượng sau đây:

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người;
- Học sinh trung học cơ sở thuộc đối tượng quy định tại điểm b khoản 1 mục V của Kế hoạch này đoạt giải cấp quốc gia, quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, khoa học, kỹ thuật.

b) Chế độ ưu tiên: Thực hiện theo nội dung quy định tại điểm b khoản 4 mục III của Kế hoạch này.

4. Tổ chức tuyển sinh

a) Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tổ chức tuyển sinh, quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh, phê duyệt kết quả tuyển sinh của Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú thành phố Cần Thơ;

b) Hội đồng tuyển sinh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

VI. TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TƯ THỰC, TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN THÀNH PHỐ VÀ TRUNG TÂM GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP - GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

1. Phương thức và chỉ tiêu tuyển sinh

a) Phương thức tuyển sinh: xét tuyển.

b) Chỉ tiêu tuyển sinh: Các trường trung học phổ thông tư thực, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục thường xuyên thành phố căn cứ vào điều kiện thực tế của đơn vị, phối hợp với các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường trung học phổ thông trên địa bàn đề tuyển số học sinh chưa trúng tuyển vào lớp 10 tại các trường trung học phổ thông công lập hoặc học sinh không tham gia thi tuyển.

2. Đối tượng tuyển sinh

Người học đã tốt nghiệp trung học cơ sở (chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên) tại các trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học (có cấp trung học cơ sở) trong độ tuổi theo quy định.

3. Hồ sơ tuyển sinh

Hồ sơ tuyển sinh gồm:

- Phiếu đăng ký tuyển sinh có dán ảnh (theo mẫu thống nhất);
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- Học bạ cấp trung học cơ sở (bản chính);
- Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học cơ sở tạm thời trong năm dự tuyển;
- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);
- Giấy xác nhận do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xác nhận thí sinh không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc không vi phạm pháp luật (đối với thí sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở từ các năm học trước).

4. Chế độ ưu tiên, khuyến khích

Thực hiện theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 4 mục III của Kế hoạch này.

5. Tổ chức tuyển sinh

a) Học sinh đăng ký dự tuyển trực tuyến trên phần mềm tuyển sinh của Sở Giáo dục và Đào tạo;

b) Hội đồng tuyển sinh căn cứ kết quả rèn luyện, học tập của 4 năm học ở cấp trung học cơ sở của học sinh để xét tuyển. Nếu học sinh lưu ban ở lớp nào thì lấy kết quả học lại của lớp đó. Hội đồng tuyển sinh tính điểm xét tuyển như sau:

- Cách tính điểm rèn luyện và học tập (D_{RLHT}) cả năm của từng lớp học của cấp trung học cơ sở

+ Rèn luyện tốt và học tập tốt: 10 điểm;

+ Rèn luyện khá và học tập tốt hoặc rèn luyện tốt và học tập khá: 9,0 điểm;

+ Rèn luyện khá và học tập khá: 8,0 điểm;

+ Rèn luyện đạt và học tập tốt hoặc rèn luyện tốt và học tập đạt: 7,0 điểm;

+ Rèn luyện khá và học tập đạt hoặc rèn luyện đạt và học tập khá: 6,0 điểm;

+ Các trường hợp còn lại: 5,0 điểm.

- Điểm xét tuyển (D_{XT})

Điểm xét tuyển là tổng số điểm của điểm rèn luyện và học tập của 4 năm học ở cấp trung học cơ sở với điểm ưu tiên và điểm khuyến khích (nếu có).

$$D_{XT} = D_{RLHT6} + D_{RLHT7} + D_{RLHT8} + D_{RLHT9} + D_{UT} + D_{KK}$$

* **Lưu ý:** Tùy theo điều kiện thực tế, cơ sở giáo dục có thể xây dựng thêm các tiêu chí phụ trong quá trình xét tuyển.

VII. KINH PHÍ

a) Kinh phí tổ chức tuyển sinh bằng phương thức thi tuyển chi từ nguồn kinh phí sự nghiệp giáo dục năm 2025;

b) Kinh phí tổ chức tuyển sinh bằng phương thức xét tuyển do các cơ sở giáo dục tổ chức xét tuyển bảo đảm.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập Ban Chỉ đạo tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025 - 2026;

b) Hướng dẫn Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, các trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên quận, huyện thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025 - 2026; hướng dẫn nội dung thi của các môn thi/bài thi chuyên tương ứng với từng lớp chuyên;

- c) Quy định cụ thể việc tổ chức ra đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi;
- d) Thành lập hội đồng tổ chức tuyển sinh, các hội đồng tuyển sinh, hội đồng ra đề thi, các hội đồng coi thi đặt tại các trường trung học phổ thông, hội đồng chấm thi, hội đồng phúc khảo, Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi;
- đ) Trực tiếp chỉ đạo, tổ chức tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông và quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của hội đồng tuyển sinh, hội đồng ra đề thi, hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi, hội đồng phúc khảo, Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi;
- e) Chủ trì, tổ chức hướng dẫn các trường trung học phổ thông xét trúng tuyển vào trường trung học phổ thông theo các nguyện vọng đăng ký của thí sinh;
- g) Tổ chức thực hiện công tác truyền thông rộng rãi, tư vấn tuyển sinh để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội hiểu rõ chủ trương tuyển sinh nhằm tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai;
- h) Tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh của các quận, huyện; công tác tuyển sinh vào Trường Trung học phổ thông chuyên Lý Tự Trọng, trường trung học phổ thông công lập, Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú thành phố Cần Thơ và trường trung học phổ thông tư thục;
- i) Phê duyệt kết quả tuyển sinh của các trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học;
- k) Xây dựng tổ hợp các môn học lựa chọn đối với cấp trung học phổ thông; chỉ đạo các trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học giới thiệu, thông tin đầy đủ các tổ hợp của đơn vị tổ chức giảng dạy trong năm học 2025 - 2026 đến các trường trung học cơ sở, học sinh, cha mẹ học sinh và được nêu trong kế hoạch tuyển sinh của nhà trường;
- l) Chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025 - 2026 đảm bảo an toàn, hiệu quả và đúng quy định;
- m) Thống kê, thông tin, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân thành phố về công tác tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025 - 2026 khi có yêu cầu;
- n) Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật.

2. Các sở, ban, ngành thành phố có liên quan

Công an thành phố, Sở Nội vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Xây dựng, Sở Y tế, Sở Tài chính, Công ty Điện lực thành phố Cần Thơ, Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố Cần Thơ, Báo Cần Thơ và các cơ quan có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, phối hợp thực hiện tốt công tác tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025 - 2026.

3. Ủy ban nhân dân quận, huyện

a) Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường trung học cơ sở phối hợp với các trường trung học phổ thông trên địa bàn thực hiện công tác truyền thông rộng rãi về Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025 - 2026 để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội hiểu rõ chủ trương và phương thức tuyển sinh nhằm tạo sự đồng thuận của Nhân dân trên địa bàn thành phố;

b) Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường trung học cơ sở xây dựng kế hoạch thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025 - 2026;

c) Xác nhận chỉ tiêu tuyển sinh của các trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có tổ chức thi tuyển trên địa bàn.

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo, tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo kịp thời.